

Giáo dục lối sống mới cho sinh viên Cao đẳng Sư phạm Hà Nam hiện nay :Luận văn ThS Triết học: 60.22.80 /Nguyễn Thị Hoài ; Nghd. : TS. Đoàn Thị Minh Oanh

1. Lý do chọn đề tài

Về nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng hiện nay, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã chỉ rõ: "Xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hoá- hiện đại hoá, hội nhập kinh tế quốc tế. Bồi dưỡng các giá trị văn hoá trong thanh niên, học sinh sinh viên, đặc biệt là lý tưởng sống, lối sống, năng lực trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh văn hoá con người Việt Nam". Với lực lượng ngày càng đông đảo trong xã hội, thanh niên sinh viên nước ta đang có vai trò to lớn trong sự phát triển của đất nước. Do có những phẩm chất quý báu như: trẻ, khoẻ, năng động, có trí tuệ, họ thực sự xứng đáng là chủ nhân tương lai của đất nước. Song để những tiềm năng đó trở thành động lực thực sự của quá trình xây dựng đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH), họ cần phải được định hướng một cách toàn diện, phải được bồi dưỡng các giá trị văn hoá, đặc biệt là lý tưởng, lối sống. Mục đích của giáo dục - đào tạo trong các trường đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ) không nằm ngoài mục tiêu chung là nhằm xây dựng những con người vừa có đức, vừa có tài, lấy việc giáo dục đạo đức lối sống và đời sống văn hoá lành mạnh cho học sinh, sinh viên (HS, SV) làm một trong những nhiệm vụ trọng tâm và cấp bách của quá trình giáo dục hiện nay.

Trong bối cảnh toàn cầu hoá, dưới tác động của kinh tế thị trường, các giá trị văn hoá Việt Nam đang có sự biến động to lớn. Bên cạnh những mặt tích cực, vẫn còn tồn tại nhiều mặt tiêu cực của một bộ phận sinh viên, đáng kể nhất là sự lệch chuẩn về lý tưởng, lối sống của một bộ phận thanh niên sinh viên (TNSV). Trên thực tế, đã có một bộ phận không nhỏ sinh viên suy thoái về đạo đức, chạy theo lối sống thực dụng trái với những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc.

Hà Nam là một tỉnh mới tái lập, từ một xuất phát điểm thấp, hiện đang từng bước hoà nhập với cả nước, song cũng như nhiều địa phương khác, các vấn đề xã hội, đặc biệt là đạo đức, lối sống của TNSV Hà Nam đang có những mặt đáng quan tâm như tư tưởng: thực dụng, ích kỷ, bất chấp đạo lý, phá vỡ thuần phong mỹ tục làm ảnh hưởng xấu đến môi trường văn hoá - xã hội của tỉnh. Vấn đề đặt ra cho các cấp, các ngành, đoàn thể, trường học trong tỉnh là phải quan tâm hơn nữa, tích cực ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực đó, xây dựng lối sống mới trong thanh niên sinh viên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như của cả nước. Vì thế nghiên cứu những yếu tố tác động đến giáo dục lối sống mới của sinh viên, nêu rõ thực trạng và đề xuất những giải pháp, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục lối sống mới cho sinh viên CĐSP Hà Nam góp phần đẩy mạnh công tác giáo dục lối sống đạo đức của thanh niên toàn tỉnh nói riêng và của thanh niên, sinh viên cả nước nói chung là vấn đề bức thiết.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Vấn đề giáo dục lối sống, đạo đức trong nền kinh tế thị trường trong thanh niên nói chung đã có nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu ở những khía cạnh và theo những cách tiếp cận khác nhau, như:

- Lê Như Hoa - *Lối sống thanh niên đô thị hiện nay* - NXB Văn hoá thông tin, Hà Nội 1993.

- Thái Duy Tuyên - *Tìm hiểu định hướng giá trị của thanh niên Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường* - Đề tài KX07, Hà Nội, 1997.

- Tạ Ngọc Tấn - *Tác động của báo chí đối với việc xây dựng lối sống tích cực của thanh niên sinh viên hiện nay* - Đề tài cấp Bộ - Phân viện báo chí và tuyên truyền, 1998.

- Phạm Xuân Cảnh - *Tìm hiểu lối sống của sinh viên Hà Nội trong thời kỳ đổi mới* - Luận văn tốt nghiệp đại học. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh - 1996.

- Lưu Thu Thuỷ - *Thực trạng tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của học sinh sinh viên qua kết quả khảo cứu tư liệu* - Kỷ yếu Hội thảo quốc gia

"Thực trạng và giáo dục đạo đức, tư tưởng chính trị, lối sống cho học sinh sinh viên Việt Nam", Hà Nội, 12/2000.

- Phùng Huy Cẩn - *Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với nhiệm vụ góp phần chống tệ nạn xã hội và xây dựng lối sống văn hoá cho sinh viên trong thời kỳ đổi mới* - Luận văn tốt nghiệp đại học chính trị. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh - Hà Nội 1997.

- Nguyễn Khắc Hùng - Phạm Hồng Quang - *Thực trạng lối sống của sinh viên Đại học Thái Nguyên* - Tạp chí Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, 2001.

- Thanh Lê (chủ biên) - *Lối sống xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hoá* - Nxb Khoa học xã hội, 2001.

- Huỳnh Khải Vinh - *Xây dựng đạo đức, lối sống và chuẩn mực giá trị xã hội để hoàn thiện phát triển con người* - Tạp chí Thông tin lý luận, số 3 - 1999.

- Hội thảo khoa học - *Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với việc vận động xây dựng nếp sống văn hoá trong thanh niên - thiếu niên*, 1996.

- Nguyễn Văn Tuyên (1997) - *Những điều kiện cơ bản để xây dựng lối sống sinh viên các trường Đại học hiện nay* . Luận văn thạc sỹ, Hà Nội 1997

Chúng ta có thể dẫn ra nhiều hơn nữa các công trình nghiên cứu của các tác giả về lối sống, đạo đức của TNSV... nhưng qua tìm hiểu, chúng tôi thấy chưa có một công trình nào nghiên cứu thực trạng về lối sống của sinh viên ở Hà Nam. Vì vậy, tác giả chọn vấn đề ***"Giáo dục lối sống mới cho sinh viên Cao đẳng sư phạm Hà Nam hiện nay"*** làm đề tài luận văn tốt nghiệp cuối khoá của mình.

3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn

*** Mục đích:**

Vận dụng quan điểm mácxít về lối sống và giáo dục lối sống mới, để tìm hiểu thực trạng về lối sống của sinh viên trường Cao đẳng sư phạm (CĐSP) Hà Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục lối sống mới cho sinh viên trường CĐSP Hà Nam nói riêng và sinh viên tỉnh Hà Nam nói chung.

*** Nhiệm vụ:**

- Làm rõ quan điểm mác xít về lối sống và yêu cầu xây dựng lối sống mới cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nam trong giai đoạn hiện nay.

- Phân tích thực trạng lối sống của sinh viên CĐSP Hà Nam trong thời gian qua.

- Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục lối sống mới cho sinh viên trường CĐSP Hà Nam hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Nghiên cứu vấn đề lối sống và giáo dục lối sống mới cho sinh viên dưới góc độ triết học và giới hạn trong phạm vi đối tượng sinh viên CĐSP Hà Nam từ khi đất nước bước vào đổi mới đến nay (nhất là sau năm 2000)

- Diện khảo sát tập trung vào một số sinh viên đại diện các khoá, các khoa trong trường.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở lý luận: Luận văn thực hiện trên cơ sở những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về lối sống mới.

- Phương pháp nghiên cứu: Luận văn sử dụng phương pháp luận chung của chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, các phương pháp phân tích, tổng hợp, điều tra xã hội học...

6. Đóng góp mới của luận văn

- Luận văn góp phần làm sáng tỏ quan niệm và nhận thức về vấn đề lối sống trong giai đoạn hiện nay và vai trò của giáo dục lối sống mới cho sinh viên.

- Luận văn có thể làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu về lối sống và giáo dục lối sống mới cho sinh viên CĐSP Hà Nam cũng như sinh viên các trường CĐ, ĐH trong cả nước.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm 2 chương, 6 tiết.

Chương I

**Quan niệm về nếp sống và lối sống của người dân
Việt Nam trong giai đoạn
hiện nay**

1.1. Quan điểm về nếp sống và lối sống mới

1.1.1. Quan niệm về lối sống

Trước khi đi sâu phân tích phạm trù lối sống chúng ta cần tìm hiểu một số phạm trù có liên quan như: nếp sống, lễ sống, mức sống,... Đây cũng chính là những yếu tố cấu thành nên lối sống.

Nếp sống, là một bộ phận của lối sống được lặp đi lặp lại thành nề nếp, thói quen, thành phong tục được xã hội thừa nhận. Nếp sống là mặt ổn định của lối sống, nói lên tính định hình, định lượng của lối sống. Còn lối sống mang tính định hướng cho hành động của con người và có tính biến đổi từ xã hội này sang xã hội khác. Nếp sống có phạm vi hẹp hơn lối sống. Nếp sống lâu đời có thể trở thành tập quán.

Lễ sống chỉ mặt ý thức của lối sống. Lễ sống có vai trò dẫn dắt, định hướng và định tính nhằm làm cho lối sống ổn định. Lễ sống đề cập đến mục đích lý tưởng của cuộc sống, là ý chí, khát vọng của con người. Lễ sống trả lời câu hỏi: Sống để làm gì, sống cho ai?

Mức sống là một trong những yếu tố trực tiếp tác động đến sự hình thành và phát triển của lối sống. Mức sống được xác định bằng hệ thống chỉ báo của sinh hoạt vật chất, phản ánh trình độ con người đạt được về mặt sản xuất. Mức sống được nâng cao là điều kiện vật chất cần thiết và là điều kiện khách quan để cải thiện đời sống.

Khuôn mẫu ứng xử là hành động (ứng xử) hoặc suy tưởng được lặp đi

lập lại một cách đều đặn ở đa số người trong cộng đồng xã hội và trong quá trình vận hành của xã hội. Nó được khái quát hoá, tiêu chuẩn hoá và hợp thức hoá để làm mẫu mực chỉ dẫn trong cộng đồng xã hội đó.

Chất lượng sống chỉ mức độ thoả mãn nhu cầu vật chất và tinh thần nhưng không thể đo lường trực tiếp bằng số lượng. Nó là tổng hợp cả về lượng và chất, mức độ thoả mãn các nhu cầu vật chất và tinh thần theo một cách nhìn, một thước đo nào đó.

Như vậy, các yếu tố cấu thành lối sống không tách rời nhau, có quan hệ biện chứng với nhau và tất cả đều trực tiếp, hoặc gián tiếp tác động đến lối sống. Các yếu tố này nếu đúng đắn, tích cực sẽ hình thành nên một lối sống đẹp.

Lối sống xét về mặt ngữ nghĩa trong tiếng Việt thì "*lối sống*" là một danh từ ghép giữa "*lối*" và "*sống*". *Lối* là lề lối, thể thức, kiểu cách, phương thức. *Sống* là sinh hoạt, là quá trình hoạt động sống của mỗi con người và xã hội loài người. Khái niệm "*lối sống*" được hiểu với rất nhiều nghĩa khác nhau.

Quan điểm duy tâm: đem quy lối sống thành các động cơ tinh thần của hoạt động, thành hình ảnh của tư tưởng và ý thức. Do đó, họ chủ trương xây dựng lối sống thuần tuý bằng giáo dục tư tưởng, đạo đức.

Quan điểm thực dụng: xem xét lối sống trên các chỉ số thoả mãn nhu cầu của con người về các điều kiện và hoạt động của bản thân trong lĩnh vực này hay lĩnh vực khác. Mức độ thoả mãn đó chỉ bó hẹp trong một giới hạn nhất định, không mở rộng được tầm nhìn trong toàn xã hội. Chủ nghĩa thực dụng chủ trương trở lại học thuyết Phorót và các học thuyết khác, cường điệu cái bản năng của con người, tán dương kiểu sống "*buông thả*", thực dụng.

Các nhà nghiên cứu phương Tây thường nghiên cứu lối sống theo quan điểm của chủ nghĩa vị chủng, chủ nghĩa toàn trị và chủ nghĩa tương đối.

+ Chủ nghĩa vị chủng cho rằng: Mọi chuẩn giá trị của lối sống phải được kiểm chứng bằng trình độ độc tôn. Mọi giá trị được hình thành qua nhiều thế kỷ được thành lập từ một mô thức quyền uy và coi mình, coi dân tộc mình

là trên hết. Như thế là đề cao cái tôi trong lối sống. Đó là quan điểm phiến diện, tuyệt đối hoá yếu tố chủ quan trong lối sống.

+ Chủ nghĩa tương đối cho rằng: Các giá trị và chuẩn mực mà mỗi cá nhân tin tưởng là có độ tin cậy cao nhất. Chuẩn mực lối sống ở đây được đánh giá trên thị hiếu cá nhân thích hay không thích. Ai thích gì thì làm theo cái đó gọi là giá trị. Như vậy, lối sống không cần có sự định hướng của xã hội.

+ Chủ nghĩa toàn trị lại cho rằng: Mọi cá nhân chìm trong cái xã hội toàn vẹn dưới quyền lãnh đạo của bộ óc tối cao chuyên ra lệnh. Người lao động không thể được lựa chọn chuẩn mực giá trị. Như vậy kẻ cầm quyền tự đứng trên chuẩn mực nhằm duy trì sự bóc lột và sự thống trị của giai cấp bóc lột. Rõ ràng, quan điểm này đã đề cao lối sống chuyên chế độc quyền.

Quan điểm mác xít về lối sống:

Theo C.Mác - Ph.Ăngghen, lối sống được quy định bởi những mối liên hệ nội tại của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định, trong đó tính chất của quan hệ sản xuất là quan trọng nhất. Các ông đã gắn lối sống với phương thức sản xuất và nó được xem xét trên bình diện các quan hệ xã hội khác. Phương thức sản xuất quyết định cách thức hoạt động sản xuất của con người và chính cách thức hoạt động sản xuất này quy định lối sống của họ. Lối sống được hình thành bởi sự tổng hợp toàn bộ các mối quan hệ xã hội có liên quan đến cơ cấu của hình thái kinh tế - xã hội. Mỗi một lối sống phù hợp với một hình thái kinh tế - xã hội nhất định.

Các nhà nghiên cứu Xô Viết trước đây đã đưa ra nội hàm, cơ cấu của phạm trù lối sống, tuy chưa đạt đến đỉnh cao của sự định nghĩa nhưng phần nào đã làm sáng tỏ hơn khái niệm "*lối sống*".

Ở Việt Nam, các định nghĩa về lối sống phần lớn thiên về cách nhìn tổng hợp và tiếp cận theo góc độ của triết học, xã hội học, văn hoá học.

Ở mức độ khái quát nhất chúng ta có thể hiểu như sau: *Lối sống là khái niệm chỉ toàn bộ phương thức sống của những con người hiện thực, là những dạng hoạt động xã hội mang tính ổn định, là nếp cảm, nếp nghĩ, nếp lao động,*

học tập và sinh hoạt theo một bảng giá trị xã hội nhất định của con người trong sự thống nhất giữa những đặc điểm cá nhân với các điều kiện lịch sử của xã hội nói chung trong một hình thái kinh tế - xã hội nhất định.

1.1.2. Lối sống mới - lối sống XHCN

** Lối sống mới hình thành và phát triển trên nền tảng kinh tế - xã hội xã hội chủ nghĩa*

Trong lịch sử loài người, mỗi lối sống được hình thành trên cơ sở các quan hệ sản xuất và có cơ sở kinh tế nhất định của nó. Lối sống mới được hiểu là lối sống khác hẳn về chất so với lối sống trong xã hội cũ, xã hội có bóc lột. Do đó, lối sống mới chỉ có thể ra đời trong xã hội mới (xã hội không có bóc lột) và đương nhiên nó phải nảy sinh và phát triển trên cơ sở chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, trên nền tảng kinh tế - xã hội xã hội chủ nghĩa.

Trong lối sống mới, người lao động được tham gia vào quản lý sản xuất (đây là đặc điểm nổi bật của lối sống mới) với nhiều hình thức khác nhau, trên tinh thần trách nhiệm và làm chủ cao.

Lối sống mới dựa trên cơ sở những nhu cầu và quyền lợi của nhân dân. Nhu cầu và quyền lợi là những động cơ thúc đẩy hành động và hành vi của con người. Trong xã hội XHCN, mức sống đáp ứng nhu cầu của con người sẽ góp phần quyết định lối sống của họ.

Lối sống mới phụ thuộc rất nhiều vào tính hiệu quả của một chế độ phân phối nhất định. Dưới CNXH, sự phân phối của cải vật chất và tinh thần thực hiện chủ yếu qua 2 hình thức cơ bản: Phân phối theo lao động và phân phối theo quỹ tiêu dùng một cách thoả đáng, đảm bảo sự công bằng xã hội. Điều đó tạo ra cho con người một nguyên tắc sống: làm theo năng lực, hưởng theo lao động.

Việc cải biến có kế hoạch đời sống hàng ngày của nhân dân lao động (thông qua sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản) là phương hướng quan trọng cho việc hoàn thiện lối sống XHCN. Việc giảm bớt thời gian làm việc, tăng thời gian nhàn rỗi, sử dụng hợp lý, có ích thời gian nhàn rỗi là góp phần phát triển

con người toàn diện.

** Lối sống mới đòi hỏi những tiêu chuẩn dân chủ thực sự khi nó đi vào cuộc sống sẽ trở thành quy tắc xử thế trong đời sống xã hội.*

Hệ thống chính trị XHCN là cơ sở chính trị của lối sống XHCN, thể hiện quyền làm chủ của nhân dân lao động, bảo vệ lợi ích của nhân dân lao động, đưa pháp chế vào đời sống xã hội.

Nhà nước XHCN tạo ra cho công dân những khả năng rộng rãi để tự do bày tỏ nguyện vọng và trình bày ý kiến của mình về những vấn đề nào đó của đời sống xã hội và trao cho họ những quyền lực rộng rãi như là: tham gia vào các cơ quan quyền lực Nhà nước, các cơ quan kiểm sát, giám sát nhà nước...

Đảng Cộng sản thông qua đường lối chính trị của mình phản ánh những lợi ích của tất cả mọi giai cấp và mọi tầng lớp trong xã hội XHCN. Trong những năm gần đây, bộ máy tuyên truyền của giai cấp tư sản mưu toan lợi dụng vấn đề nhân quyền và dân quyền để buộc tội các nước XHCN vi phạm quyền tự do dân chủ của nhân dân.

Một trong những đặc điểm của lối sống mới là sự thống nhất giữa quyền lợi và nghĩa vụ của cá nhân, trách nhiệm của cá nhân đối với xã hội. Trong xã hội XHCN, mọi người đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Điều đó đã tạo cho con người thái độ tôn trọng lẫn nhau.

** Lối sống mới gắn với đạo đức mới*

Vì bản chất con người trong tính hiện thực của nó là tổng hoà các quan hệ xã hội, do đó muốn duy trì một hệ thống quan hệ phức tạp, con người buộc phải tuân theo một quy tắc, một tiêu chuẩn nào đó. Và đạo đức chính là một trong những công cụ cần thiết để điều tiết các mối quan hệ của con người.

Lối sống mới là lối sống trong đó con người biết sống theo nguyên tắc mỗi người vì mọi người, và mọi người vì mỗi người, biết thương yêu và đem lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho người khác. Chủ nghĩa tập thể đòi hỏi trách nhiệm của mỗi con người đối với tập thể và trách nhiệm của tập thể đối với mỗi cá nhân.

Sự thống nhất giữa lợi ích cá nhân và xã hội được thể hiện ở tất cả các tiêu chuẩn đạo đức mới, đạo đức cộng sản chủ nghĩa (CSCN). Ví dụ: niềm vui trong lao động, vì lợi ích của Tổ quốc; tinh thần làm chủ đất nước; chia ngọt sẻ bùi với đồng chí, đồng nghiệp v.v..

Lối sống mới kế thừa những yếu tố tốt đẹp trong quan hệ đạo đức truyền thống của nhân dân lao động. Đó là lòng thương người, trọng lẽ phải, trọng đạo lý và sự công bằng...

Giá trị đạo đức của lối sống mới còn biểu hiện ở chủ nghĩa nhân đạo và chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Đó là tình thân tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, sinh hoạt và học tập, là tình yêu chân chính đối với mỗi con người. Chủ nghĩa nhân đạo còn thể hiện rõ ở người lao động là chủ nhân chân chính của xã hội. Vì thế, quan hệ giữa cá nhân và xã hội không có sự đối kháng mà là quan hệ người với người là bạn, người với người sống để yêu nhau.

Xu thế toàn cầu hoá đòi hỏi các quốc gia, dân tộc ngày càng xích lại gần nhau trong sự hợp tác cùng phát triển. Chính sự giao lưu ấy, lối sống mới có điều kiện tiếp thu được những giá trị tích cực của lối sống hiện đại, lối sống của thế giới công nghiệp nhưng đồng thời cũng phải tự tạo cho mình sức đề kháng trước sự lan toả của lối sống thực dụng tư sản.

** Lối sống mới phải được soi sáng bởi lý tưởng xã hội chủ nghĩa*

Lý tưởng là một nhân tố quan trọng có sức mạnh định hướng to lớn cho hoạt động của con người. Vì vậy lý tưởng có vai trò quan trọng cho việc hình thành lối sống của cá nhân và tập thể xã hội. Trong cấu trúc của thế giới quan bao gồm một số nhân tố tác động biện chứng lẫn nhau đó là tri thức, niềm tin, các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức, lý tưởng.

Lý tưởng có sức mạnh định hướng cho hoạt động của con người, cho việc hình thành lối sống của cá nhân và tập thể xã hội. Lối sống mới XHCN đương nhiên phải do lý tưởng XHCN định hướng, quyết định. Con người có lý tưởng XHCN là những người biết sống vì cộng đồng, vì xã hội, không toan tính những mục đích cá nhân. Đó cũng là một trong những biểu hiện của lối sống mới.

1.2. Những biến đổi về lối sống và yêu cầu cơ bản trong giáo dục lối sống mới cho sinh viên nước ta hiện nay

1.2.1. Những biến đổi về lối sống của sinh viên nước ta dưới tác động của bối cảnh quốc tế và trong nước hiện nay

Sinh viên Việt Nam hiện nay ngoài những đặc điểm chung của thanh

niên còn mang những đặc điểm riêng được quy định bởi môi trường sống và học tập của họ.

Thứ nhất, đó là lớp người có trình độ học vấn nhất định.

Thứ hai, so với thời kỳ trước đổi mới, sinh viên nước ta hiện nay năng động hơn, sống thực tế hơn.

Thứ ba, khả năng tự ý thức cá nhân của họ ngày càng cao.

Song hạn chế lớn nhất của sinh viên là chỗ họ dễ bị dao động về mặt định hướng giá trị đạo đức và lối sống trong điều kiện mới. Họ luôn là lực lượng đi tiên phong tiếp thu cái mới, là ngòi nổ của những trào lưu mới. Lối sống của sinh viên có thể hiểu là phương thức hoạt động đặc trưng của giới sinh viên, thể hiện ở sự lựa chọn các hoạt động và cách thức thực hiện các hoạt động đó trong những điều kiện khách quan, chủ quan nhất định.

Một bộ phận không nhỏ trong số họ đã cho rằng: chỉ cần quan tâm tới hiệu quả công việc, mục tiêu cần đạt tới còn phương tiện, cách thức thể hiện không quan trọng; rằng, làm thế nào để có hiệu quả cao là được. Tâm lý tự chủ lập thân, lập nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường đã tạo ra lối sống tự do theo pháp luật, tự lo toan, tự kiếm tiền, kiếm việc làm, lối tư duy táo bạo, dám nghĩ dám làm và vì thế đã xem nhẹ các giá trị tinh thần, thậm chí bất chấp cả thuần phong mỹ tục, đạo lý con người.

Tâm lý "hưởng thụ" đã làm cho một bộ phận sinh viên lây nhiễm lối sống chạy theo "mốt". Khi đã chạy theo mốt, họ bất chấp những giá trị truyền thống của dân tộc. Tâm lý "tiêu thụ" cũng tác động đến thanh niên sinh viên có lối chơi "thời thượng", sống trên tiền, sùng bái hàng ngoại. Vì muốn có nhiều tiền, họ đã phải lao vào kiếm tiền bất chấp cả luật pháp, lương tâm và danh dự. Đó là một trong những nguyên nhân dẫn đến sinh viên hiện nay mắc vào các tệ nạn xã hội: buôn bán ma túy, mại dâm, cờ bạc.

Lối sinh hoạt trong cơ chế kinh tế thị trường đã ảnh hưởng không tốt đến việc giao tiếp và lối sống văn hoá. Lối sống lạnh lùng, kiểu "*của tôi tôi ăn*", "*tiền trao cháo múc*" đã xuất hiện. Những biểu hiện lai căng trong hành vi và ngôn ngữ giao tiếp, nếp sinh hoạt đang trở thành thời thượng. Quan hệ

giữa người với người, tình nghĩa bạn bè, lòng bao dung độ lượng dường như bị mờ nhạt. Sự đùn bọc cứ mang trong cộng đồng, ở các trường học đang có nguy cơ mất chỗ đứng.

Sự tác động của cơ chế thị trường đến lối sống của sinh viên rất nhanh, nhạy và trực tiếp thậm chí nó làm mờ cả lẽ sống, nếp sống tốt đẹp vốn đã hình thành trong mỗi con người.

Kinh tế thị trường cũng đã tạo ra lối sống ích kỷ.

Nhiều sinh viên bước chân vào các trường đại học, lý tưởng khá mờ nhạt, thích hưởng thụ, lười nhác trong học tập.

1.2.2. Những yêu cầu cơ bản trong việc giáo dục lối sống mới cho sinh viên nước ta hiện nay

** Mục đích của việc giáo dục lối sống mới cho sinh viên*

Đối với sinh viên nước ta hiện nay, giáo dục lối sống mới là nhằm để làm cho họ trở thành những con người phát triển cao về trí tuệ, cường tráng về thể chất, phong phú về tình cảm, tâm hồn, trong sáng về đạo đức. Họ phải là những thanh niên ưu tú, có ý thức trách nhiệm đối với Đảng, đối với nhân dân, dân tộc và thời đại. Đó chính là giáo dục lối sống mới, lấy chủ nghĩa Mác lenin - tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam và nền tảng cho mọi hành động, cho lẽ sống và lý tưởng sống của sinh viên.

Xuất phát từ thực trạng trên, những yêu cầu cần đạt được trong giáo dục lối sống mới cho sinh viên nước ta hiện nay là:

** Thứ nhất:* Sống có mục đích, có niềm tin hướng tới lý tưởng cao đẹp của con người và xã hội là hoà bình, tự do, công lý, công bằng và hạnh phúc; có ý thức trách nhiệm công dân gắn liền với lý tưởng phấn đấu vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh .

** Thứ hai:* Sống tích cực, năng động, nhạy bén và hiệu quả, khát khao nỗ lực vươn tới trình độ học vấn cao và tư duy khoa học sáng tạo, đáp ứng đòi hỏi của xã hội hiện đại, say mê học tập nghề nghiệp để đạt trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, đủ sức cạnh tranh trên thị trường lao động trong nước và quốc tế.

** Thứ ba:* Sống có văn hoá, văn minh, hiện đại, có bản lĩnh nhân cách vững vàng, độc lập, tự chủ, tự lập trong học tập, lập nghiệp và trong xử lý các quan hệ xã hội; năng động, sáng tạo, nhanh thích nghi với những thay đổi của hoàn cảnh; văn minh, lịch sự trong giao tiếp, ứng xử, quan hệ bạn bè, thầy cô, gia đình và xã hội...

Thứ tư: Sống có tình nghĩa, đoàn kết, thương yêu nhau, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, đoàn kết phấn đấu lập thân, lập nghiệp vì hạnh phúc của bản thân và đất nước.

Thứ năm: Có đời sống tinh thần phong phú, tình bạn, tình yêu cuộc sống gia đình lành mạnh, hạnh phúc.

**Để đạt được những yêu cầu trên cần phải chú ý giải quyết tốt những vấn đề sau:*

Một là, định hướng cho thanh niên, sinh viên lý tưởng, niềm tin.

Hai là, định hướng những giá trị đạo đức mới, xây dựng nếp sống văn hoá cho sinh viên.

Ba là, cần có những nội dung, hình thức phong phú, thu hút sinh viên vào những hoạt động tập thể, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động giải trí lành mạnh.

Bốn là, đảm bảo nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn trong giáo dục lối sống mới.

Chương II

giáo dục lành mạnh cho sinh viên

Cao đẳng sư phạm Hà Nội nay -

thực trạng và giải pháp

2.1. Vài nét về thanh niên và thanh niên sinh viên trong tỉnh Hà Nam

Tình hình tư tưởng, chính trị của thanh niên Hà Nam tương đối ổn định; ý chí lập thân, lập nghiệp, dám nghĩ, dám làm, tinh thần xung kích của họ

ngày càng mạnh mẽ. Trong điều kiện mới thanh niên Hà Nam cũng đang đứng trước hàng loạt khó khăn thách thức, đó là trình độ học vấn, tay nghề kỹ thuật của một bộ phận thanh niên còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Tình trạng thiếu việc làm trong thanh niên vẫn ở mức cao. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động dẫn đến một số lao động trẻ ở nông thôn ra tỉnh ngoài, đến những trung tâm công nghiệp tìm kiếm việc làm gây khó khăn cho công tác tập hợp, quản lý ĐVTN. Họ hầu như không tham gia được các tổ chức Đoàn, Hội, dễ bị tác động, lôi kéo, bởi những phần tử xấu ở nơi lao động mới. "Một bộ phận trong ĐVTN Hà Nam còn thiếu ý chí khắc phục khó khăn, chưa chịu khó tu dưỡng, lao động, học tập và rèn luyện để có thể vươn lên thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu". Tỷ lệ tội phạm và các tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên vẫn chiếm tỷ lệ cao trong tổng số các vụ phạm pháp hình sự. Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận ĐVTN còn yếu. Đối với ĐVTN khối trường học ở Hà Nam hiện nay, những biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống ngày càng bộc lộ rõ nét với xu hướng gia tăng. Tỷ lệ HSSV vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội (mê tín dị đoan, cờ bạc, mại dâm, lô đề...) năm sau cao hơn năm trước.

2.2. Thực trạng lối sống của sinh viên Cao Đẳng sư phạm Hà Nam

Để đánh giá thực trạng lối sống của thanh niên sinh viên trong trường, đề tài đã tiến hành điều tra bằng phiếu hỏi đối với 600 sinh viên chính quy. Trong đó, sinh viên nam : 120; sinh viên nữ :480; khoa tự nhiên 300; Khoa xã hội: 225; khoa tiểu học: 75.

Sau khi tập hợp ý kiến của các đối tượng được khảo sát, chúng tôi xin đưa ra một số nhận định đánh giá thực trạng lối sống của sinh viên trường CĐSP Hà Nam như sau:

2.2.1. Lối sống của sinh viên CĐSP Hà Nam trong học tập và trong hoạt động xã hội - chính trị

** Trong học tập:*

Hầu hết sinh viên CĐSPHN xác định đúng đắn về nhiệm vụ học tập. 91,6% trả lời: dùng toàn bộ thời gian cho hoạt động học tập; 8,4% còn lại cho

rằng họ còn phải dành 1/4 quỹ thời gian để đi làm thêm. Số sinh viên đi làm thêm ở đây không nhiều so với các trường ĐH và CĐSP khác. Qua tìm hiểu thì 3/4 số đó là do hoàn cảnh quá khó khăn phải đi làm các công việc như là: gia sư, tiếp thị... 1/4 số đó nói rằng đi làm thêm là do sở thích.

Ý thức học tập thể hiện ở việc nghe giảng của sinh viên CĐSPHN khá tốt. 80% sinh viên bày tỏ rằng nghe giảng là việc chính và phải chăm chú ghi chép bài đầy đủ. Trong số 20% không nghe giảng và ghi chép bài là do học ở lớp ghép, ôn ào, không hiểu bài. Số này 100% là nam. Ý thức học tập của sinh viên nữ tốt hơn sinh viên nam. Sinh viên nam đến lớp còn chểnh mảng, lười ghi chép, ỷ lại vào giáo trình, đợi đến kỳ thi mượn vở của bạn gái để chép. Sinh viên nữ chịu khó, chăm chỉ hơn nhưng một bộ phận không ít vẫn thiếu khoa học trong ghi chép, không biết lựa chọn những thông tin cần thiết. Kết quả là khi trả thi bài làm dài (nhất là đối với môn khoa học xã hội) nhưng chất lượng thấp. Sinh viên năm thứ nhất còn lúng túng trong ghi chép vì họ chưa quen với phương pháp học mới, chưa kết hợp được giữa nghe giảng và ghi chép. Đây cũng là một trong những lý do thuộc về chủ quan của sinh viên đòi hỏi họ phải khắc phục, sửa chữa. Một lý do nữa là một bộ phận sinh viên có tư tưởng trung bình chủ nghĩa (chỉ cần đạt điểm 5) nên không cần phải nghe và ghi chép đầy đủ.

Về tự học, sinh viên CĐSP Hà Nam nhận thức rất đúng về vấn đề tự học. Song trên thực tế việc thực hiện lại không đạt được như mong muốn. Qua tìm hiểu cho thấy, việc tự học của sinh viên phụ thuộc rất lớn vào nơi ăn chốn ở và sinh hoạt hàng ngày của họ. Phần lớn sinh viên ngoại trú có số giờ tự học từ 6-7 giờ/ngày, cao hơn số giờ tự học của sinh viên nội trú từ 1 -2 giờ. Sinh viên nội trú thường tự học ở giảng đường, trong thư viện (chiếm 65%); số còn lại tự học trong phòng ở. Tuy vậy chất lượng học của sinh viên ngoại trú rất khó đánh giá vì không quản lý theo dõi một cách chính xác.

Tỷ lệ sinh viên thường xuyên đến thư viện chưa cao. Tìm hiểu số sinh viên không thường xuyên đến thư viện, được biết 70% số người trả lời vì quỹ thời gian ít không đến thư viện thường xuyên được, 10% vì chưa có thẻ hoặc

có nhưng đã bị mất, 20% còn lại cho rằng không nhất thiết phải đến thường xuyên. Có thể kết luận rằng vẫn còn một bộ phận không nhỏ sinh viên chưa thật sự nỗ lực say mê trong học tập. Đây cũng là một trong những hạn chế trong lối sống của họ.

70% số người trả lời vì quỹ thời gian ít không đến thư viện thường xuyên được, 10% vì chưa có thẻ hoặc có nhưng đã bị mất, 20% còn lại cho rằng không nhất thiết phải đến thường xuyên. Có thể kết luận rằng vẫn còn một bộ phận không nhỏ sinh viên chưa thật sự nỗ lực say mê trong học tập. Đây cũng là một trong những hạn chế trong lối sống của họ.

Đối với nghiên cứu khoa học, 100% sinh viên năm thứ 2 và thứ 3 có đề tài NCKH về kiến tập (năm thứ 2) và thực tập (năm thứ 3). 50% số này cho rằng, làm đề tài khoa học không chỉ phục vụ cho việc kiến tập, thực tập mà còn vì lòng say mê tâm huyết với nghề. Tìm hiểu số sinh viên không có đề tài khoa học thì thấy rằng hầu hết họ cho rằng chưa có điều kiện, phải tập trung vào các môn học khác, một số ít còn lại vì chưa đủ khả năng nghiên cứu. Như vậy, xét về mặt ý thức thái độ thì đa số sinh viên CĐSP Hà Nam thích khám phá, tìm tòi cái mới, chỉ có điều họ đang bị hạn chế về mặt thời gian, lúng túng về mặt phương pháp, về những yêu cầu cụ thể đặt ra đối với việc NCKH.

Về nề nếp, tính chuyên cần của sinh viên trong học tập:

Nhìn chung nề nếp chuyên cần của sinh viên nhà trường là tốt. Song vẫn còn một bộ phận sinh viên chưa thật nghiêm túc, chểnh mảng trong học tập.

Về tinh thần, thái độ giúp đỡ nhau trong học tập:

Hiện nay do phải xét tuyển công chức khi ra trường nên điểm số, lực học của mỗi người có tính quyết định đến công ăn việc làm sau này. Trong khi xét tuyển sinh viên phải cạnh tranh nhau từng 0,1 điểm (thậm chí 0,01). Thực tế này đã chi phối đời sống tình cảm của họ, do đó con số 30% sẽ giúp đỡ khi bạn nhờ chứ chưa phải "tự nguyện" là điều dễ hiểu. Rõ ràng là sinh viên hiện nay đã sống quá thực tế. Song đây là những dấu hiệu không mong muốn, cần phải tác động để họ có tinh thần giúp đỡ nhau trong học tập.

Về thái độ của sinh viên CĐSP Hà Nam trong thi cử:

Việc thi cử trong HSSV chính quy của trường CĐSP Hà Nam khá nghiêm túc. Rõ nhất là mấy năm gần đây, tình trạng sinh viên quay cóp trong mỗi kỳ thi rất ít. Số này đương nhiên là bị phát hiện và xử lý nghiêm khắc 100%. Đáng chú ý là ở trường CĐSP Hà Nam bản thân sinh viên cũng tham gia vào việc chống gian lận trong thi cử. Đã có nhiều vụ việc sinh viên bị điểm 0 hoặc trừ 50% số điểm bài thi do chính sinh viên ngồi thi cùng phòng tố giác. Do chặt chẽ nghiêm túc trong thi cử nên 99% sinh viên của trường đã "*học thật*" và "*thi thật*".

** Trong hoạt động xã hội - chính trị:*

Về công tác Đoàn:

So với một số Đoàn trường trong tỉnh, tỷ lệ đoàn viên của trường CĐSP Hà Nam thường xuyên tham gia sinh hoạt Đoàn và các hoạt động Đoàn khá cao. Điều đó chứng tỏ họ vẫn thiết tha gắn bó với tổ chức Đoàn. 50% có ý kiến đóng góp trong các buổi sinh hoạt Đoàn đã thể hiện ý thức trách nhiệm, tinh thần làm chủ của họ đối với việc xây dựng tổ chức của mình. Đoàn viên vẫn có hứng thú, yêu thích các hoạt động sinh hoạt tập thể. Nguyên nhân là do mấy năm gần đây, Đoàn trường CĐSP Hà Nam đã có nhiều nỗ lực trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động.

Về việc tham gia phong trào hành động của thanh niên

Xác định học tập là nhiệm vụ chính nên 100% sinh viên trong trường đều tham gia phong trào "*Học tập và rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp*". Mỗi năm, Đoàn trường tổ chức từ 2 - 3 đợt thi đua "*Học tốt*" trong sinh viên với hàng ngàn giờ học tốt và nhiều cuộc thi: nghiệp vụ sư phạm, thi "*sinh viên giỏi*"... Bên cạnh đó, Đoàn trường luôn hướng cho sinh viên có lý tưởng sống đúng đắn, có ước mơ hoài bão lớn lao, có trách nhiệm trước cộng đồng và xã hội bằng các việc làm thiết thực như tham gia các phong trào hành động: "*Về nguồn*", "*Đền ơn đáp nghĩa*", "*Nghĩa tình biên giới hải đảo*". Đặc biệt đối với các hoạt động tình nguyện, sinh viên nhà trường đã làm khá tốt, dẫn đầu toàn

tỉnh trong nhiều năm liền.

Qua kết quả khảo sát, nhận thức của sinh viên nhà trường đối với việc tham gia hoạt động tình nguyện là đúng đắn. 95% sinh viên xác định tham gia hoạt động tình nguyện là để góp công sức và coi đó là môi trường rèn luyện. Vì có nhận thức đúng đắn nên phong trào "*Hiến máu nhân đạo*" của sinh viên nhà trường thật sự sôi nổi, có nhiều sinh viên hiến máu 2, 3 lần trong 1 khoá học.

Về ý thức tham gia các hoạt động xã hội - chính trị:

Những công việc bổ ích họ thực hiện mang ý nghĩa nhân văn cao cả như: thăm thầy cô, bạn bè, cắm trại, đi thăm quan du lịch theo nhóm, lớp trong các ngày lễ lớn. Đặc biệt đối với ngày 20/11 có 100% sinh viên diện khảo sát trả lời: Tham gia vào buổi toạ đàm của lớp về nghề sư phạm và đi chúc mừng thầy cô giáo. Đáng kể nhất là có tới 90% phiếu đề cập tới việc đi thăm thầy cô giáo cũ. Điều này, chứng tỏ sinh viên nhà trường nhận thức đúng đắn về truyền thống "*Tôn sư trọng đạo*" của dân tộc. Trong điều kiện kinh tế thị trường, khi mà chủ nghĩa thực dụng đang làm xói mòn nhiều giá trị truyền thống, nhiều sinh viên vẫn không quên tình nghĩa thầy trò quả là một tín hiệu vui.

2.2.2. Lối sống của sinh viên CĐSP Hà Nam biểu hiện qua đời sống văn hóa tinh thần và chấp hành pháp luật.

** Đối với các hoạt động văn hóa tinh thần*

Đời sống văn hóa tinh thần của sinh viên CĐSP Hà Nam khá phong phú. Hầu hết họ yêu thích ca nhạc, giao lưu bạn bè, thể thao, bóng đá, biểu diễn văn nghệ. Cùng với việc đọc thường xuyên các Báo phụ nữ, Tiền phong, họ không quên đọc các tài liệu khoa học chuyên ngành (85%). Điều này càng chứng tỏ sinh viên nhà trường đã nhận thức đúng đắn nhiệm vụ trọng tâm là học tập của mình. Song việc một bộ phận ít quan tâm đến thời sự, chính trị (30%), ít đọc Báo nhân dân (20%) là rất đáng băn khoăn. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc xây dựng lý tưởng cách mạng cho sinh viên.

** Đối với các giá trị đạo đức*

Hầu hết những giá trị đạo đức quan trọng đều được sinh viên lựa chọn

với tỷ lệ cao. 95% cho rằng sống lành mạnh và tự trọng là đức tính quan trọng nhất, điều đó hoàn toàn phù hợp với các chuẩn mực đạo đức của lối sống mới. Sinh viên nhà trường ít có những biểu hiện của lối sống tiêu cực, thiếu lành mạnh. Ý thức tự trọng của họ tương đối cao, luôn luôn biết giữ gìn nhân cách. Bên cạnh những ưu điểm đáng kể trên, ở trường CĐSP Hà Nam vẫn còn tình trạng sinh viên uống rượu, về muộn giờ, một số ăn ở trong khu nội trú mất vệ sinh phải nhắc nhở. Đáng chú ý có một bộ phận sinh viên có thái độ thờ ơ, né tránh những giờ lao động công ích... Tất cả đó cần phải được uốn nắn, khắc phục để sau khi ra trường, các sinh viên này thực sự là nhà giáo mẫu mực, có lối sống đẹp.

** Về thái độ đối với các tệ nạn xã hội*

Trường CĐSP Hà Nam trong nhiều năm qua đứng đầu về phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội. Sinh viên nhà trường tuyệt đối không mắc vào nghiện hút ma túy. sinh viên CĐSP Hà Nam nhận thức rất đúng tác hại của các tệ nạn xã hội và có thái độ rất rõ ràng để loại bỏ nó. Qua tâm sự với sinh viên được biết số sinh viên được coi là "cờ bạc", "rượu chè" phần lớn là do quá khích trong các buổi sinh nhật hoặc tiệc cưới của người thân, hoặc đánh bài tây cho vui trong những tối thứ 7 ở KTX.

2.2.3. Về lối sống của sinh viên Cao đẳng sư phạm Hà Nam

Về mục đích sống:

Mục đích sống của sinh viên nhà trường rất rõ ràng, thực tế, không mơ mộng viễn vông, 100% sinh viên cho rằng sống trước hết cho mình, cho gia đình và sau là cho xã hội. Họ ý thức rất đúng về cuộc sống người giáo viên THCS trong tương lai. Chỉ mong có một gia đình êm ấm hạnh phúc, không quan tâm nhiều tới địa vị cao sang.

Về lý do chọn nghề sư phạm

Đa số sinh viên CĐSP Hà Nam yêu nghề sư phạm (80%). Đây là một thuận lợi lớn cho nhà trường trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo ra những sản phẩm chất lượng cao.

Về cống hiến

Sinh viên CĐSP Hà Nam nhận thức đúng đắn về trách nhiệm công dân phải có đóng góp sức lực của mình cho xã hội (80%). Cống hiến là phải tận tâm, tận lực với công việc được giao (90%). Song vẫn còn một bộ phận sinh viên xem cống hiến như là một cái gì đó quá lớn lao, ngoài khả năng của mình.

Về hưởng thụ

100% sinh viên cho rằng hưởng thụ phụ thuộc vào sự cho phép của gia đình và xã hội. Qua điều tra, sinh viên trường CĐSP Hà Nam có khả năng và nhu cầu hưởng thụ (nhất là hưởng thụ vật chất) nhìn chung còn thấp

2.3. Nguyên nhân của thực trạng lối sống sinh viên CĐSP Hà Nam

2.3.1. Nguyên nhân của những mặt tích cực

Về phía sinh viên do họ có bản chất tốt ngay từ khi họ bước chân vào trường sư phạm, do trình độ đầu vào khá đồng đều, do được học tập và rèn luyện trong một môi trường sư phạm. Đó là những cơ sở sâu xa dẫn đến sự lành mạnh trong lối sống của sinh viên CĐSPHN.

Về phía nhà trường

Trường CĐSP Hà Nam luôn coi trọng công tác *"dạy người"* đối với sinh viên gắn "dạy nghề" với "dạy người". Nhà trường đặc biệt coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và liên tục đổi mới, đa dạng hoá các phương pháp, hình thức QLGD HSSV.

2.3.2. Nguyên nhân của những mặt hạn chế:

* Nguyên nhân khách quan:

Hầu hết sinh viên CĐSP Hà Nam xuất thân từ nông thôn và một nửa số đó gia đình có hoàn cảnh khó khăn, từ đó tạo cho họ tâm lý nhút nhát, thiếu năng động. Họ bị chi phối bởi điều kiện kinh tế eo hẹp của gia đình và tư duy nhỏ lẻ của người nông dân. Một số gia đình cho rằng con cái vào trường sư phạm là yên tâm nên đã phó thác công tác giáo dục, QLHSSV cho nhà trường. Trong công tác quản lý HSSV vẫn còn có sự khác nhau về cách thức quản lý

HSSV, cụ thể như: hoặc phải quản lý như đối tượng phổ thông, hoặc thả lỏng phát huy tính tự quản của họ chưa phát huy và khai thác triệt để ý thức tự quản, tự giáo dục của HSSV. Các hoạt động của HSSV chưa được đổi mới thường xuyên, chưa đáp ứng những yêu cầu mới của thực tế giáo dục. Công tác Đoàn và phong trào thanh niên vẫn bộc lộ nhiều hạn chế chưa có tầm chiến lược. Sinh viên CĐSP Hà Nam còn bị tác động trực tiếp, sâu sắc bởi môi trường xã hội trên địa bàn của tỉnh.

* Nguyên nhân chủ quan

Nói chung sinh viên còn bông bột chưa có độ chuẩn xác trong suy nghĩ, dễ dao động. Do tâm lý lứa tuổi chưa thật sự ổn định, thường ham thích và chạy theo cái mới. Khả năng nhận thức của sinh viên về các giá trị (nhất là giá trị đạo đức, thẩm mỹ) không giống nhau. Một số ít sinh viên có tư tưởng " *bình quân chủ nghĩa*", dựa vào gia đình, thiếu ý chí vươn lên. Niềm tin của sinh viên CĐSP Hà Nam có phần giảm sút.

2.4. Một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục lối sống mới cho sinh viên Cao đẳng sư phạm Hà Nam hiện nay

2.4.1. *Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục đạo đức mới cho sinh viên CĐSP Hà Nam*

2.4.1.1. Giáo dục lý tưởng, đạo đức mới cho sinh viên

Củng cố niềm tin của sinh viên vào chế độ, vào sự lãnh đạo của Đảng

Tăng cường giáo dục tình cảm yêu nước, yêu CNXH. Giáo dục ý thức cộng đồng, để mỗi cá nhân sinh viên gắn mình với cộng đồng, với xã hội. Kết hợp giữa giáo dục những giá trị đạo đức truyền thống với các giá trị đạo đức mới như chủ nghĩa yêu nước; chủ nghĩa tập thể; lao động tự giác, sáng tạo; chủ nghĩa nhân đạo cộng sản.

2.4.1.2. Phát huy tối đa vai trò tự quản, tự giáo dục, tự rèn luyện của sinh viên

Nhà trường cần thành lập nhiều hơn nữa các đội cờ đỏ, đội xung kích và đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng phát huy khả năng tự quản của sinh viên, biến quá trình giáo dục thành tự giáo dục. Tăng cường tổ

chức các hoạt động tập thể, sinh hoạt ngoại khoá, tham quan du lịch. Bên cạnh đó, nhà trường cần làm tốt hơn nữa công tác quản lý sinh viên. Trước hết là củng cố và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của phòng quản lý HS, SV.

2.4.2. Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục, quản lý sinh viên

Thứ nhất, xây dựng được một môi trường sư phạm thực sự trong sạch.

Thứ hai, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình có sinh viên trong việc quản lý giáo dục con em mình.

Ở KTX, ngoài đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu ăn, ở, đi lại của sinh viên, nhà trường còn phải quan tâm đến các trang thiết bị văn hoá, đáp ứng tối đa nhu cầu tinh thần của sinh viên. Trước mắt, nhà trường cần mở một hệ thống dịch vụ điện thoại, CLB giải trí, Đài phát thanh sinh viên giúp cập nhật thông tin và giải trí. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả của sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục lối sống cho sinh viên, trước mắt cần tập trung giải quyết tốt một số điểm sau:

Một là, phải thống nhất quan điểm, chủ trương, mục đích trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho sinh viên.

Hai là, nêu cao tinh thần trách nhiệm của nhà trường, gia đình và xã hội.

Ba là, trường CĐSP Hà Nam mà nòng cốt là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên của trường cần phối hợp với chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế, các đơn vị vũ trang nhân dân ở cấp huyện, thị tổ chức nhiều hoạt động có tính chất giáo dục tư tưởng, truyền thống.

2.4.3. Nâng cao vai trò của Đoàn trường trong giáo dục lối sống mới cho sinh viên.

Ban chấp hành Đoàn trường cần: Phải bám sát chỉ đạo của cấp uỷ Đảng và Đoàn cấp trên. Chú trọng xây dựng đội ngũ Ban chấp hành có đầy đủ phẩm chất, năng lực và năng động sáng tạo trong hoạt động, thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức hoạt động. Ban chấp hành Đoàn trường luôn luôn phải thấu suốt tư tưởng chỉ đạo: Mọi hoạt động của Đoàn phải xuất phát từ nhu cầu

và lợi ích chính đáng của đoàn viên vì mục tiêu xây dựng Đoàn trường ngày càng lớn mạnh.

2.4.4. Phát huy tính tích cực xã hội của sinh viên Cao đẳng sư phạm Hà Nam

Để phát huy tính tích cực xã hội của sinh viên cần làm tốt mấy điểm sau đây:

Thứ nhất, nhà trường cần chú trọng giáo dục lý tưởng đạo đức cho sinh viên. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đổi mới nội dung và phương thức hoạt động giúp sinh viên tham gia tích cực hơn nữa các hoạt động chính trị - xã hội nhất là đối với các hoạt động nhân đạo, bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn hoá, đấu tranh chống các tệ nạn xã hội.

Thứ hai, bên cạnh giáo dục, xác định mục đích, động cơ học tập và rèn luyện của sinh viên, phải tích cực đổi mới phương pháp dạy và học.

Thứ ba, nhà trường cần tăng cường công tác giáo dục pháp luật trong sinh viên. Chức năng cơ bản của pháp luật là điều chỉnh hành vi của con người. Thông qua các quy tắc xử sự mang tính chất bắt buộc chung thể hiện ý chí của giai cấp thống trị do Nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện trên cơ sở giáo dục, thuyết phục, cưỡng chế.

Thứ tư, nhà trường cùng với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cần tổ chức nhiều hơn các CLB học tập, các cuộc hội thảo khoa học để sinh viên phát huy tính chủ động, sáng tạo với nghĩa là năng động, chủ động và chỉ có tính tích cực xã hội tiến bộ mới góp phần thúc đẩy việc giáo dục lối sống cho sinh viên một cách có hiệu quả.

kết luận

1. Lối sống là một tổng thể những đặc điểm chủ yếu của đời sống con người do một hình thái kinh tế - xã hội quy định, bao gồm sinh hoạt cá nhân, các hình thức dùng thời gian nhàn rỗi, sự thoả mãn nhu cầu vật chất và tinh thần; sự tham gia vào đời sống chính trị - xã hội, các chuẩn mực và quy tắc hành vi ứng xử của con người.

Lối sống của con người là kết quả hoạt động và tổ chức của con người trong sự thích nghi và biến đổi hoàn cảnh. Lối sống là biểu hiện của cái xã hội trong cái cá nhân; của cái ta trong cái tôi; là sự khúc xạ hình thái kinh tế - xã hội trong nhận thức, tình cảm, thái độ và động cơ hoạt động xã hội, tổ chức đời sống và sinh hoạt cá nhân của con người.

Lối sống được hình thành bởi hai con đường: tự phát và tự giác. Trong đó, con đường tự giác (thông qua giáo dục) giữ vai trò quyết định. Mỗi giai đoạn lịch sử, mỗi một dân tộc, giai cấp đều xây dựng cho mình một lối sống phù hợp, trở thành một trong những động lực của tiến bộ xã hội.

2. Sinh viên là một lực lượng xã hội đặc thù. Một mặt họ là những con người đang định hình về mặt nhân cách, lối sống, là một trong những nguồn lực cơ bản của sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Mặt khác sinh viên là nguồn dự trữ đáng kể để bổ sung và làm tăng nhanh lực lượng lao động trí óc và nguồn nhân lực có chất lượng cao, hoạt động trong những nhóm ngành nghề khác nhau trong cấu trúc của tầng lớp trí thức. Đúng như Ph.Ăng ghen nói: "Các bạn hãy cố gắng làm cho thanh niên ý thức được rằng giai cấp vô sản lao động trí óc phải được hình thành từ hàng ngũ sinh viên" [17.613]

3. Là những con người đang trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách, định hình về mặt lối sống. Do đó, việc giáo dục, xây dựng, hình thành lối sống mới - lối sống XHCN cho sinh viên Việt Nam nói chung, sinh viên trường CĐSP Hà Nam nói riêng là một trong những nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài trong chiến lược xây dựng con người mới của Đảng.

Để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lối sống mới cho sinh viên trường CĐSP Hà Nam, trước mắt chúng ta cần thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau đây:

Thứ nhất, đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục đạo đức mới cho sinh viên, nhằm khơi dậy ở họ tinh thần nhân đạo cao cả, hình

thành những phẩm chất nhân cách cần thiết.

Thứ hai, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục, quản lý sinh viên. Phát huy sức mạnh và lợi thế của từng thành tố trong việc giáo dục lối sống mới XHCN cho sinh viên.

Thứ ba, phát huy vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, của Hội Sinh viên trong công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên.

Thứ tư, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên trường CĐSP Hà Nam trong việc xây dựng lối sống mới - lối sống XHCN.

Hơn lúc nào hết, sinh viên phải ý thức rằng: "Sự nghiệp đổi mới đất nước, xây dựng CNXH có thành công hay không, đất nước ta bước vào thế kỷ XXI có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay không, chủ yếu do thế hệ thanh niên hiện nay quyết định, trong đó sinh viên là bộ phận có vai trò hết sức quan trọng" [25] .

Chúng ta tin tưởng một cách sâu sắc rằng, sinh viên Việt Nam nói chung, sinh viên Trường Cao đẳng Hà Nam nói riêng sẽ thực hiện tốt nhiệm vụ đó.